TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 1 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 82/2019/QĐST-KDTM	*Quận 1, ngày 10 tháng 7 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 1, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Nhật Minh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trịnh Thị Phương Châm.

2. Ông Lê Hoàng Việt.

Căn cứ vào các điều 212, 213, 235, 244 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ hồ sơ vụ án kinh doanh thương mại sơ thẩm thụ lý số145/2018/TLST-KDTM ngày 03 tháng 12 năm 2018 về việc: "Tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hóa".

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa, nguyên đơn - Công ty TNHH Xây dựng và Thương mại T có đơn xin rút lại một phần yêu cầu khởi kiện; cụ thể không yêu cầu bị đơn trả lại số tiền có giá trị tương đương 40 pallet gỗ được dùng khi các bên giao, nhận hàng. Việc rút lại một phần yêu cầu khởi kiện này của nguyên đơn là hoàn toàn tự nguyện. Đồng thời, đối với các tranh chấp còn lại các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Công ty TNHH Xây dựng và Thương mại T;

Địa chỉ trụ sở chính: đường Quang Trung, Phường 10, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Bà Trần Thị Ngọc T1 là người đại diện theo ủy quyền (Giấy ủy quyền ngày 05/11/2018); Địa chỉ: đường Gò Dưa, phường Hiệp Bình Phước, quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Công ty Cổ phần Xây dựng C;

Địa chỉ trụ sở chính: đường Nguyễn Công Trứ, phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp của bị đơn: Ông Nguyễn Thanh H và bà Tống Thị Thu N là người đại diện theo ủy quyền (Giấy ủy quyền ngày 10/7/2019);

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Công ty Cổ phần Xây dựng C có nghĩa vụ thanh toán cho Công ty TNHH Xây dựng và Thương mại T số tiền nợ phát sinh từ Hợp đồng nguyên tắc số 153-17/DCC-NCC-HĐNT về việc mua bán vật liệu xây dựng do hai Công ty xác lập ngày 27/12/2017 với tổng số tiền là 108.738.026 đồng (một trăm lẻ tám triệu bảy trăm ba mươi tám nghìnn không trăm hai mươi sáu đồng). Trong đó vốn gốc là 96.699.001 đồng (chín mươi sáu triệu sáu trăm chín mươi chín nghìn không trăm lẻ một đồng) và tiền lãi phát sinh tính từ ngày 01/5/2018 đến ngày 10/7/2019 là 12.039.025 đồng (mười hai triệu không trăm ba mươi chín nghìn không trăm hai mươi lăm đồng).

Thanh toán trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày bản án, quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật, thi hành tại Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Kể từ ngày Công ty TNHH Xây dựng và Thương mại T có đơn yêu cầu thi hành án trở đi, hàng tháng Công ty Cổ phần Xây dựng C còn phải trả lãi theo mức lãi suất nợ quá hạn trung bình trên thị trường tương ứng với số tiền và thời gian chậm thanh toán.

2.2. Đình chỉ xét xử yêu cầu khởi kiện của C Công ty TNHH Xây dựng và Thương mại T đối với yêu cầu buộc Công ty Cổ phần Xây dựng C trả lại số tiền có giá trị tương đương 40 pallet gỗ dùng khi giao, nhận hàng.

2.3. Về án phí kinh doanh thương mại: Công ty Cổ phần Xây dựng C phải chịu án phí là 5.436.901 đồng (năm triệu bốn trăm ba mươi sáu nghìn chín trăm lẻ một đồng). Trả lại toàn bộ số tiền tạm ứng án phí mà Công ty TNHH Xây dựng và

Thương mại T đã nộp là 3.000.000 đồng (ba triệu đồng) theo biên lai thu số AA/2017/0023773 ngày 30/11/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND Quận 1;
- Chi cục Thi hành án dân sự Quận 1;
- Các đương sự
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Nhật Minh